TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2022/HS-PT
Ngày: 26-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Quốc Bảo**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**;

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Ngôn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2021/HS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Văn L**, sinh ngày 24/4/1981, tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L1 *(đã chết)* và bà Trịnh Thị P; chưa có vợ, con; tiền án: ngày 07/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 31/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 29/9/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 15/6/2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 17/6/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn L (theo chỉ định của các cơ quan tiến hành tố tụng):* ông Hồ Văn S là Luật sư của Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N1-491.xx đi từ thành phố Đà Nẵng về đến đoạn đường gần hồ Việt An, thuộc thôn Ngọc Chánh, xã Bình Lâm, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam thì phát hiện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92L1-114.xx, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu xanh trắng của ông Đoàn Huy H đang dựng trên đường bờ hồ, không có người canh giữ. L nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển chiếc xe của mình để tại rừng cây keo thuộc Thôn 3, xã Tiên Hà, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam rồi đi bộ đến dắt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92L1-114.xx đến một rừng cây keo thuộc thôn An Tráng, xã Bình Sơn, huyện Hiệp Đức để cất giấu. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô của mình đi mua một bộ lục giác rồi dùng bộ lục giác tháo, gỡ các phụ tùng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92L1-114.xx thì bị lực lượng Công an xã Bình Lâm phát hiện truy đuổi, bắt giữ.

Tại Kết luận định giá số 17/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Hiệp Đức xác định giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 92L1-114.xx là 16.000.000 *(Mười sáu triệu)* đồng.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, xử phạt bị cáo Lê Văn L 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ *(ngày 15/6/2021)*.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/12/2021, bị cáo Lê Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: bị cáo Lê Văn L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô của bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá là 16.000.000 đồng. Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết và xin giảm nhẹ hình phạt.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: vào lúc 09 giờ 00 phút, ngày 14/6/2021, bị cáo Lê Văn L đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Đoàn Huy H 01 xe mô tô biển kiểm soát 92L1-114.xx, giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá là 16.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, bị cáo Lê Văn L bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, xem xét nhân thân của bị cáo để làm căn cứ xử phạt bị cáo L 36 tháng tù là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam về hình phạt.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn L 03** ***(ba)*** năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ *(ngày 15/6/2021)*.

Bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án *(26/4/2022)*.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CQTHAHS CA H. Hiệp Đức;
- CQCSĐT CA H. Hiệp Đức;
- VKSND H. Hiệp Đức;
- TAND H. Hiệp Đức;
- Chi cục THADS H. Hiệp Đức;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở Tư pháp Q.Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo